TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-6-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim Kh, sinh năm 1995; nơi thường trú: B Đường M, khu phố C, phường Th, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Bị đơn: Ông Phạm Thế H, sinh năm 1992; nơi thường trú: Tổ H, khu phố L, phường Ph, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/02/2023, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Kim Kh trình bày:

Bà Nguyễn Kim Kh và ông Phạm Thế H tự tìm hiểu nhau rồi tiến đến hôn nhân, tự nguyện chung sống vào năm 2019 đến năm 2021 mới đăng ký kết hôn tại UBND phường Ph, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 12/01/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, nhiều lần ông H đánh đập, hành hung bà Kh, vì thương con nên bà Kh đã cố

gắng chịu đựng. Tuy nhiên, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung nên bà Kh đã đưa con về nhà mẹ đẻ tại phường Th, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống, vợ chồng sống ly thân hơn 02 năm nay. Bà Kh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên xin Tòa án giải quyết cho bà Kh được ly hôn với ông H để ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn nuôi con.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Minh H, sinh ngày 06/4/2019. Khi khởi kiện bà Kh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Phạm Thế H cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, hiện nay công việc của bà Kh bận rộn, không có nhiều thời gian để chăm lo cho con và theo yêu cầu của ông H xin được nuôi nên khi ly hôn bà Kh đồng ý giao con chung cho ông H được trực tiếp nuôi dưỡng, bà Kh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phạm Thế H trình bày: Ông H và bà Nguyễn Kim Kh tự tìm hiểu nhau rồi tiến đến hôn nhân tự nguyện chung sống vào năm 2019 đến năm 2021 mới đăng ký kết hôn tại UBND phường Ph, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 12/01/2021. Vợ chồng sống có hạnh phúc nhưng xảy ra một số mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, sống chung nhà nhưng không quan tâm, chăm sóc đến nhau, ai cũng cho rằng mình đúng, người kia sai nên xảy ra cãi vã, bà Kh tự ý về nhà mẹ đẻ sinh sống từ năm 2021 và vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Ông H nhận thấy vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn, ông H vẫn còn thương vợ con, không muốn con sống thiếu cha hoặc mẹ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Minh H, sinh ngày 06/4/2019. Trường hợp nếu phải ly hôn thì ông Phạm Thế H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà Nguyễn Kim Kh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên.

Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Kim Kh và ông Phạm Thế H cùng xác nhận vợ chồng tự nguyện chung sống từ năm 2019 đến năm 2021 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ph, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 12/01/2021 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Về quan hệ hôn nhân, bà Kh và ông H xác nhận sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, sống chung nhà nhưng không quan tâm nhau, vợ chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Ông H không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, xác nhận vợ

chồng đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Bà Kh xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Kh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Kim Kh có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Phạm Thế H và yêu cầu được quyền nuôi con sau khi ly hôn nên đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; ông Phạm Thế H; thường trú: Tổ H, khu phố L, phường Ph, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Phạm Thế H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia xét xử sơ thẩm nhưng ông H vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt ông H theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim Kh và ông Phạm Thế H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND phường Ph, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 12/01/2021 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét mâu thuẫn vợ chồng bà Nguyễn Kim Kh và ông Phạm Thế H phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ly thân từ năm 2021 đến nay, tự chăm lo cho cuộc sống của bản thân, không còn quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa bà Kh cung cấp một số hình ảnh bị ông H đánh khi còn chung sống, Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân phải được xây dựng trên tình yêu thương, trách nhiệm, nghĩa vụ, sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Ông H không đồng ý ly hôn muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng trong khi vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay không ai quan tâm ai, bà Kh xác nhận tình cảm không còn, không thể hàn gắn được. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc bà Kh yêu cầu ly hôn với ông H là có cơ sở phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[5] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Minh H, sinh ngày 06/4/2019. Theo đơn khởi kiện bà Kh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Phạm Thế H cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, hiện nay bà Kh xác định bận công việc, không có nhiều thời gian để chăm lo cho con nên đồng ý giao con cho ông H được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên cần giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Thế H không yêu cầu bà Nguyễn Kim Kh cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông H.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim Kh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 269, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Kim Kh về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con với bị đơn ông Phạm Thế H.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim Kh được ly hôn với ông Phạm Thế H.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Minh H, sinh ngày 06/4/2019 cho ông Phạm Thế H được trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Kim Kh và ông Phạm Thế H đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án

có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Thế H không yêu cầu bà Nguyễn Kim Kh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim Kh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007462 ngày 15/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hạnh